

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Kết quả phân tích ADN số 240453GL/ADN ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Viện Công nghệ A và phân tích Di truyền;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị Ngọc H**, sinh năm 1980; nơi cư trú: **Số C T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng.**

- Bị đơn: **Anh Đào Minh N**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: **Số C L, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Anh Đào Minh N**, sinh năm 1979; địa chỉ: **Số C L, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng**; số căn cước công dân 031079012157 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05 tháng 7 năm 2021 là cha đẻ của con do chị **Trịnh Thị Ngọc H**, sinh năm 1980; nơi cư trú: **Số C T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng**; căn cước công dân số 031180001253 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29 tháng 4 năm 2021 sinh ra; cụ thể: Con sinh ra vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2022 tại **Bệnh viện phụ sản thành phố H.**

3. Về án phí: Chị **Trịnh Thị Ngọc H** được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm

theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Đào Minh N phải nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi Cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Sự**